

GIÁ TRỊ CỦA *CHI THỊ THÀNH LẬP ĐỘI VIỆT NAM TUYÊN TRUYỀN GIẢI PHÓNG QUÂN*

VỚI NHIỆM VỤ XÂY DỰNG QUÂN ĐỘI TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

Thiếu tướng PGS, TS NGUYỄN NGỌC HỒI*

Ngay từ rất sớm, trong quá trình tìm đường cứu nước, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã nhận thấy: con đường cứu nước, giải phóng của dân tộc Việt Nam chỉ có thể là con đường cách mạng vô sản; và để đi đến thắng lợi, phải sử dụng bạo lực cách mạng chống lại bạo lực phản cách mạng, vì như Người nói: “Chế độ thực dân, tư bản thân nó đã là một hành động bạo lực của kẻ mạnh đối với kẻ yếu rồi”¹. Nhất quán với tư tưởng đó, ngay trong Chính cương vắn tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930) do Hồ Chí Minh trực tiếp soạn thảo, đã khẳng định sự cần thiết phải lập ra quân đội công nông. Vì thế, Chi thị thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân và sự ra đời của đội quân đó- “Đội quân đàn anh” (như cách nói trong Chi thị tháng 12-1944), là sự phát triển tất yếu của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc trong thế kỷ XX do Đảng ta lãnh đạo, đáp ứng yêu cầu của phong trào cách mạng chuẩn bị Tổng khởi nghĩa, giành chính quyền.

Thực hiện Chi thị của lãnh tụ Hồ Chí Minh về việc thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân, ngày 22-12-1944, tại một khu rừng giữa hai tổng Hoàng Hoa Thám và Trần Hưng Đạo, thuộc châu Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, đồng chí Võ Nguyên Giáp được Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh ủy nhiệm tổ chức ra Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân với 34 chiến sĩ, gồm những người kiên quyết, dũng cảm, hăng hái nhất trong các đội du kích Cao-Bắc-Lạng, Cứu quốc quân... Cũng chỉ sau 3 ngày, kể từ ngày

thành lập, thực hiện phương châm tác chiến trong Chi thị đã ghi, Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân đã mưu trí, táo bạo, bất ngờ đánh thắng liền hai trận Phai Khắt (25-12-1944) và Nà Ngần (26-12-1944), mở đầu truyền thống của đội quân “bách chiến, bách thắng” trong suốt hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược.

Với độ lùi của lịch sử sau 65 năm, ngẫm lại nội dung của Chi thị thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân, chúng ta càng thấy sự vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu - người Cha thân yêu của các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam, không chỉ ở việc

* Tổng biên tập *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*

quyết định thành lập một tổ chức quân sự kiểu mới, đáp ứng yêu cầu của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, mà còn thấy ở đó những tư tưởng cơ bản, chỉ đạo xuyên suốt về việc tổ chức, xây dựng một quân đội cách mạng để giành và giữ chính quyền cách mạng. Mặc dù bản Chi thị rất ngắn gọn (318 từ, chia thành 3 điểm), nhưng nội dung của Chi thị rất súc tích, mang tính chất Cương lĩnh quân sự của Đảng (như đánh giá của đồng chí Trường - Chinh²); trong đó, Chi thị đã vạch rõ nguyên tắc, phương châm xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng (*dựa vào phong trào vũ trang toàn dân, xây dựng đội quân chủ lực và các đội vũ trang địa phương*), bản chất cách mạng (*chính trị trọng hơn quân sự*), chức năng của quân đội kiểu mới (*ngoài chức năng chiến đấu, còn có chức năng vận động, tuyên truyền quần chúng*); đồng thời, chỉ ra nghệ thuật tác chiến của đội quân này (*vận dụng lối đánh du kích, nhanh chóng, tích cực, bí mật, bất ngờ*). Đó là những tư tưởng cơ bản, cốt lõi nhất, không chỉ có tác dụng chỉ đạo, định hướng việc xây dựng Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân lúc đó; mà còn nguyên giá trị trong định hướng, chỉ đạo nhiệm vụ xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam.

Quán triệt và vận dụng sáng tạo tư tưởng của Chi thị thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân, 65 năm qua, từ đội quân 34 chiến sĩ, Quân đội ta đã không ngừng lớn mạnh, với đầy đủ các lực lượng: Lục quân, Phòng không - Không quân và Hải quân, thực sự là công cụ bạo lực sắc bén, lực lượng chính trị trung thành của Đảng, Nhà

nước và nhân dân trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước trước đây, cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay; thực sự là một quân đội của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, luôn gắn bó máu thịt với nhân dân, được nhân dân tin yêu, đùm bọc, trao tặng danh hiệu cao quý: “Bộ đội Cụ Hồ”; đúng như lời tiên đoán của Hồ Chí Minh: “Tuy lúc đầu quy mô của nó còn nhỏ, nhưng tiền đồ của nó rất vẻ vang”³.

Ngày nay, sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta diễn ra trong bối cảnh khác với ngày đầu thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân, nhưng những nội dung trong Chi thị thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân vẫn là những định hướng cơ bản, quan trọng đối với công cuộc xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; đòi hỏi chúng ta phải tiếp tục nghiên cứu, quán triệt, vận dụng phù hợp trong điều kiện mới.

Trước hết, tư tưởng “*chính trị trọng hơn quân sự*” trong Chi thị đòi hỏi chúng ta phải luôn coi trọng việc xây dựng bản chất cách mạng của Quân đội nhân dân, lấy xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị làm nền tảng để xây dựng quân đội vững mạnh về mọi mặt; đảm bảo cho quân đội ta mãi mãi là lực lượng chính trị trung thành của Đảng, Nhà nước và nhân dân, đủ sức mạnh bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN trong mọi hoàn cảnh. Điều đó càng đặc biệt quan trọng khi nội dung nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc hiện nay không chỉ

là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, mà còn là: bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ XHCN; bảo vệ sự nghiệp đổi mới, an ninh quốc gia và nền văn hóa dân tộc. Để thực hiện tốt nhiệm vụ đó, Quân đội ta phải có bản lĩnh chính trị thật vững vàng, không chỉ giỏi trên mặt trận đấu tranh vũ trang, mà còn phải khôn khéo, hiệu quả trên mặt trận đấu tranh chính trị. Muốn vậy, chúng ta phải hết sức chăm lo xây dựng và phát huy bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc của quân đội; tăng cường giáo dục làm cho toàn quân nhận thức sâu sắc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với CNXH trong điều kiện mới; làm cho mọi quân nhân hiểu rõ: độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để xây dựng XHCN và ngược lại, CNXH là sự đảm bảo cho nhân dân ta có độc lập dân tộc thực sự. Trên cơ sở đó, không ngừng phát huy tinh thần yêu nước, nâng cao trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa của mỗi quân nhân; làm cho họ ngày càng nhận thức đúng đắn hơn mục tiêu chiến đấu của quân đội ta trong tình hình mới, cảnh giác và kiên quyết đấu tranh chống mọi âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, “phi chính trị hóa quân đội” của các thế lực thù địch; sẵn sàng nhận và hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao.

Với nhận thức nhân tố quyết định bản chất cách mạng, sức mạnh chiến đấu của Quân đội ta, trước đây cũng như hiện nay, đó là tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội, chúng ta phải

tiếp tục tăng cường xây dựng Đảng bộ Quân đội thật sự trong sạch, vững mạnh, mà trọng tâm là nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng trong Đảng bộ Quân đội theo tinh thần của NQTU 6 (Khóa X) và Nghị quyết 147/ NQ- ĐUQSTW của Đảng ủy Quân sự Trung ương; đồng thời, đẩy mạnh các hoạt động công tác đảng, công tác chính trị, tăng cường xây dựng cơ quan chính trị, đội ngũ cán bộ chính trị và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 51/NQ - TW của Bộ Chính trị về “Hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng, thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam” nhằm nâng cao hiệu lực công tác đảng, công tác chính trị trong quân đội.

Thứ hai, tư tưởng “là đội tuyên truyền” của Chi thị đòi hỏi chúng ta phải luôn nắm chắc chức năng của Quân đội ta: không chỉ là đội quân chiến đấu, mà còn là đội quân công tác, đội quân lao động sản xuất. Đó là điểm rất khác biệt với các quân đội nhà nghề của các nước đế quốc, phản ánh quy luật xây dựng và trưởng thành của quân đội ta: phải từ các phong trào chính trị và vũ trang của quần chúng mà đi lên. Ngày nay, khi mà kẻ thù đã chuyển trọng tâm chống phá cách mạng nước ta từ sử dụng phương thức vũ trang là chính sang phương thức phi vũ trang là chính, thì nhiệm vụ “tuyên truyền” của Quân đội ta càng phải được đặc biệt coi trọng. Trong khi quân đội phải luôn nâng cao trình độ sẵn sàng chiến đấu để đánh thắng cuộc chiến tranh xâm lược kiểu mới của kẻ thù có sử dụng vũ khí công

nghệ cao là chủ yếu, nếu nó xảy ra, Quân đội ta phải đẩy mạnh thực hiện chức năng của đội quân công tác, tích cực làm công tác dân vận, góp phần xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ đó, cấp ủy, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy các đơn vị trong toàn quân cần tiếp tục quán triệt sâu sắc hơn nữa các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác vận động quần chúng; các nghị quyết, chỉ thị của Đảng ủy Quân sự Trung ương, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị về công tác dân vận của quân đội, mà trực tiếp là Nghị quyết 152/ NQ- ĐUQSTW của Đảng ủy Quân sự Trung ương “Về việc tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác dân vận của lực lượng vũ trang trong thời kỳ mới”. Trên cơ sở đó, tạo sự thống nhất nhận thức trong toàn quân về vai trò công tác dân vận của quân đội trong tình hình hiện nay; tập trung làm tốt hơn các nội dung tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện có hiệu quả cao các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, địa phương vững mạnh toàn diện; ra sức củng cố và tăng cường tinh đoàn kết “cá - nước” giữa quân đội và nhân dân; nâng cao hiệu quả quân đội tham gia xóa đói, giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, tăng cường quốc phòng - an ninh, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, trọng điểm, chiến lược nơi biên giới, hải đảo; góp phần làm thất bại âm mưu, thủ đoạn lợi dụng các vấn đề “dân chủ, nhân

quyền, dân tộc, tôn giáo” trong chiến lược “đổi mới hòa bình” của các thế lực thù địch.

Hoạt động dân vận của các đơn vị phải hướng vào góp phần xây dựng thế trận và tiềm lực quốc phòng- an ninh ở cơ sở, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, biên phòng toàn dân, xây dựng khu vực phòng thủ và các phương án tác chiến trên từng địa bàn, từng cơ sở; đồng thời, phải gắn với công tác xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, củng cố vững chắc kỷ luật quân đội, nhất là kỷ luật quan hệ quân - dân, xây dựng các tổ chức quần chúng trong quân đội vững mạnh, đảm bảo cho quân đội ta mãi mãi là quân đội của nhân dân, chiến đấu vì nhân dân.

Thứ ba, tư tưởng “phải động viên toàn dân, vũ trang toàn dân, xây dựng đội quân chủ lực và các đội vũ trang địa phương” trong Chỉ thị nhắc nhở chúng ta phải coi trọng việc xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững chắc và lực lượng vũ trang 3 thứ quân (bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân tự vệ) đủ sức mạnh làm nòng cốt của nền quốc phòng toàn dân bảo vệ Tổ quốc. Trong tình hình hiện nay, chúng ta cần nắm vững mục tiêu xây dựng nền quốc phòng toàn dân trong thời kỳ mới là: không ngừng nâng cao tiềm lực mọi mặt của đất nước, ngăn ngừa và sẵn sàng đánh thắng các loại hình chiến tranh xâm lược của kẻ thù trong mọi hoàn cảnh; đồng thời, nắm vững phương hướng xây dựng nền quốc phòng toàn dân của ta: “toàn dân, toàn diện, tự chủ, tự lực, tự cường và ngày càng hiện đại” để tổ chức thực hiện tốt các nội dung xây dựng nền

quốc phòng toàn dân. Cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành, các địa phương cần tiếp tục quán triệt, lãnh đạo và tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết 28- NQ/TW ngày 22 - 9 - 2008 của Bộ Chính trị và Nghị định 152/2007/NĐ-CP ngày 10 - 10 - 2007 của Chính phủ về “Khu vực phòng thủ”; chú trọng kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng- an ninh ngay trong từng chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội của mỗi địa phương, đơn vị; đẩy mạnh xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố ngày càng vững chắc, thực sự là nền tảng của thể trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân; đồng thời, đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác giáo dục quốc phòng toàn dân, chú trọng giáo dục quốc phòng- an ninh cho học sinh, sinh viên, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, các ngành và cho toàn dân thông qua việc tổ chức các lớp tập trung và thông qua các phương tiện thông tin đại chúng cùng các hình thức khác.

Đối với quân đội cần tiếp tục đẩy mạnh xây dựng theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; triển khai điều chỉnh tổ chức quân đội phù hợp thời bình; đổi mới toàn diện công tác huấn luyện, thực hiện tốt phương châm huấn luyện: “cơ bản, thiết thực, vững chắc”, coi trọng huấn luyện đồng bộ và chuyên sâu, sát thực tế chiến đấu, phù hợp với nghệ thuật quân sự Việt Nam. Đồng thời phải coi trọng huấn luyện, diễn tập khu vực phòng thủ các cấp: diễn tập tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, phòng chống và khắc phục hậu

quả thiên tai, chống khủng bố...bảo đảm cho quân đội luôn nâng cao trình độ và khả năng sẵn sàng chiến đấu, xử lý tốt các tình huống, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Với dân quân tự vệ, cần xây dựng lực lượng “vững mạnh, rộng khắp”, có chất lượng tổng hợp cao, trước hết là chất lượng chính trị; có lực lượng cơ động thường trực và lực lượng rộng rãi với số lượng và tỷ lệ phù hợp, cơ cấu tổ chức hợp lý; quan tâm xây dựng lực lượng dự bị động viên vững mạnh, sẵn sàng động viên khi cần. Vấn đề đặt ra hiện nay đòi hỏi chúng ta phải tìm kiếm mô hình thích hợp, có hiệu quả cao trong xây dựng lực lượng dân quân trên biển, trong vùng đồng bào có đạo, vùng sâu, vùng xa; xây dựng lực lượng tự vệ trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và các doanh nghiệp tư nhân có đủ điều kiện để bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Thứ tư, những tư tưởng về “*Nghệ thuật tác chiến*” trong Chi thị đặt ra cho chúng ta sự cần thiết phải kế thừa và phát triển nghệ thuật quân sự Việt Nam trong tình hình mới. Trong các tình huống dự báo kẻ thù có thể phát động chiến tranh xâm lược nước ta đều cho thấy: Đó sẽ là chiến tranh tổng lực, có sự kết hợp chặt chẽ giữa việc tấn công bằng hòa lực đường không, bằng tên lửa hành trình từ bên ngoài với bạo loạn, lật đổ ở bên trong. Trong khi đó, mặc dù Quân đội ta được Đảng và Nhà nước chăm lo đổi mới vũ khí, trang bị, đảm bảo những vũ khí hiện đại có thể đương đầu thắng lợi với cuộc chiến tranh xâm lược kiểu mới có sử dụng rộng rãi

vũ khí công nghệ cao, thì các dự báo đều cho thấy, tương quan lực lượng về vũ khí, trang bị vẫn nghiêng về phía kẻ thù. Điều đó đòi hỏi chúng ta muốn giành chiến thắng, cần phải tiếp tục nghiên cứu, phát triển nghệ thuật quân sự Việt Nam lên tầm cao mới; trong đó, đặc biệt chú ý đến việc phát triển nghệ thuật quân sự của chiến tranh nhân dân phù hợp với điều kiện mới, phát huy cao độ tinh thần cách mạng tiến công, vận dụng sáng tạo nghệ thuật của chiến tranh nhân dân: “lấy nhỏ thắng lớn, lấy ít địch nhiều, lấy vũ khí kém hiện đại để đánh thắng vũ khí hiện đại hơn”, thực hiện linh hoạt phương châm tác chiến: phòng tránh nhằm bảo toàn lực lượng trước những đòn tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao của địch và kiên quyết đánh trả một cách có hiệu quả khi có thời cơ; kết hợp một cách chặt chẽ chiến tranh nhân dân địa phương với chiến tranh bằng các binh đoàn chủ lực; kết hợp các lực lượng (lực lượng tại chỗ và lực lượng cơ động, lực lượng tập trung và lực lượng phân tán), các quy mô (lớn, vừa, nhỏ), các cách đánh, các loại vũ khí trang bị...nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp để chiến thắng kẻ thù. Muốn vậy, ngay từ trong thời bình, chúng ta phải hết sức chăm lo xây dựng tiềm lực và thế trận của nền quốc phòng toàn dân thật sự vững chắc, nhất là “thế trận lòng dân”; tăng cường xây dựng thực lực quốc phòng; đẩy mạnh diễn tập khu vực phòng thủ, diễn tập chuyên địa phương từ thời bình sang thời chiến, luôn nâng cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng đối phó thắng

lợi với mọi tình huống chiến tranh có thể xảy ra, không để bị động, bất ngờ.

65 năm đã trôi qua nhưng nội dung, tư tưởng chỉ đạo xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng trong Chi thị thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân vẫn còn nguyên ý nghĩa đối với công cuộc xây dựng Quân đội ta ngày nay. Kỷ niệm 65 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, cũng là kỷ niệm 65 năm ra đời một áng văn kiện lịch sử kiệt xuất do Chủ tịch Hồ Chí Minh soạn thảo và chỉ thị cho quân đội thực hiện, chúng ta cần đẩy mạnh thực hiện hiệu quả cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong quân đội, nhằm phấn đấu thực hiện thật tốt lời Bác Hồ dạy: “Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”, xứng đáng với danh hiệu cao quý “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới.

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T.1, tr.96

2. Trường Chinh: *Hồ Chủ tịch và những vấn đề quân sự của cách mạng Việt Nam*, NXB QĐND, H, 1971, tr. 8

3. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T.3, tr, 508.